

Bản án số: 95/2024/HSST

Ngày: 05/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hùng – Bí thư đảng ủy xã Tân Dân.

2. Ông Hoàng Văn Long – Bí thư chi đoàn Phú Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên – Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST – HS ngày 20/11/2024 đối với:

Bị cáo: Bùi Văn Th; sinh ngày 27/7/1989; HKTT và nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện X, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Là con ông Bùi Văn Phóng và bà Nguyễn Thị Nụ; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 35/2019/HSST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên xử phạt Thái 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bản án số 143/2019 /HS-ST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt Thái 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình phạt chung của 02 bản án là 60 tháng tù (chưa được xóa án); Nhân thân: Bản án số 32/2013/HSST ngày 18/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên xử phạt Thái 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu Đặng Thị Kiều V sinh ngày 20/01/2014. Người đại diện theo pháp luật của cháu Vân là chị Đào Thị O, sinh năm 1995, trú tại thôn Tầm Thượng, xã Quang Lăng, huyện Phú Xuyên, Hà Nội; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Đặng Thị Kiều Vân là bà Đỗ Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP Hà Nội. Chị O, cháu V vắng mặt; bà Thảo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thùy Tr, sinh năm 1997 và ông Bùi Văn Ph, sinh năm 1960, đều trú tại thôn X, xã T, huyện X, TP Hà Nội. Ông Ph có mặt, chị Tr vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của VKSND và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo về việc một cháu học sinh bị một đối tượng sử dụng xe máy giật mất dây chuyền bạc trên đoạn đường liên xã thuộc thôn Tầm Thượng, xã Quang Lăng, sau khi trích xuất dữ liệu từ Camera an ninh xác định đối tượng tình nghi gây ra vụ cướp giật nêu trên có thể là Bùi Văn Th ở thôn Bái Xuyên, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên nên ngày 28/8/2024, Công an xã Quang Lăng đã triệu tập Bùi Văn Th đến trụ sở để làm việc. Sau khi nhận được giấy triệu tập của Công an xã, Th đã tự ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Theo đó:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/8/2024, Bùi Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu cam, biển số 29Y7- 628.44 đi từ nhà đến thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến khu vực Trường mầm non xã Quang Lăng thuộc thôn Tầm Thượng, xã Quang Lăng, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội thì nhìn thấy phía trước cùng chiều cách xe của Thái khoảng 10m có bốn cháu nhỏ đi trên 01 xe đạp điện do cháu Đào Thị San S (sinh ngày 14 tháng 01 năm 2011) cầm lái chở theo các cháu Đặng Thị Kiều V (sinh ngày 20/01/2014), Đào Quang Tùng (sinh năm: 2021 là em San) và Lương Ngọc Q (sinh năm 2021 là em Vân) đều ở thôn Tầm Thượng, xã Quang Lăng, huyện Phú Xuyên di chuyển theo hướng Trường tiểu học xã Quang Lăng đi thôn Tầm Thượng. Thái liền điều khiển xe mô tô đi sát phía bên trái của xe đạp điện và hỏi các cháu “Đường này đi về đâu” thì cháu San trả lời “Đường này đi về Chằm Hạ”. Quan sát thấy cháu Đặng Thị Kiều Vân ngồi ở vị trí sau cùng trên cổ có đeo 01 sợi dây kim loại bạc nên Thái nảy sinh ý định giật lấy chiếc dây chuyền bạc nêu trên. Khi tất cả di chuyển đến gần khu vực ngã 3 đường thôn Tầm Thượng, xã Quang Lăng, thấy các cháu sắp rẽ vào thôn Tầm Thượng, khu vực này lại không có nhà dân và vắng người qua lại nên Thái điều khiển xe mô tô đến phía bên phải xe đạp điện của cháu San và hỏi “Đường này thẳng là đi thế nào” cháu Vân trả lời “Đường này về Chằm” thì cũng là lúc Thái dùng tay trái tóm sợi dây chuyền bạc giật mạnh làm sợi dây chuyền bị đứt rời khỏi cổ của cháu Vân.

Sau khi giật được sợi dây chuyền, Th điều khiển xe mô tô bỏ chạy qua nhiều tuyến đường, trên đường đi Th dứt sợi dây chuyền kim loại bạc vào túi quần bên trái rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, Thái dựng xe máy ở sân, sờ tìm trong túi quần nhưng không tìm thấy sợi dây chuyền vừa giật được, cũng không rõ sợi dây chuyền bạc đó bị rơi mất khi nào.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68 ngày 25/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: 01 sợi dây kim loại bạc loại nhỏ, trị giá là 360.000 đ.

Tại Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 08/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố Bùi Văn Th ra trước Tòa án để xét xử về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại các điểm d, g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo ban đầu cho rằng sợi dây chuyền vô tình mắc vào tay mình khi hỏi đường cháu Vân nhưng sau đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng mà VKSND huyện đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, g Khoản 2 Điều 171; các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường khắc phục xong hậu quả, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình tố tụng thành khẩn khai

bảo ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024, ngoài ra còn đề nghị xử lý tang vật và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, trích xuất camera, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án... chứng tỏ đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/8/2024, tại đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn Tầm Thượng, xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, Bùi Văn Thái đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam biển số 29Y7- 628.44 chạy theo xe đạp điện do cháu Đào Thị San San điều khiển chở theo 03 cháu nhỏ trong đó có cháu Đặng Thị Kiều Vân ngồi ở vị trí sau cùng (*Cháu V sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014*). Sau khi áp sát vờ hỏi đường, Thái đã dùng tay giật sợi dây chuyền kim loại bạc trị giá 360.000 đồng đang đeo trên cổ cháu Vân rồi tăng ga phóng xe máy bỏ chạy.

Bằng việc sử dụng xe máy với tốc độ cao để chiếm đoạt tài sản của người khác đang tham gia giao thông và người bị hại chưa đầy 11 tuổi, hành vi nêu trên của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”... Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, g Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn đe dọa gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân... khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả đã gây ra để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Khi lượng hình, cần cân nhắc đến việc bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay đều tỏ ra thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải; đã chủ động tác động và cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại; Đại

diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt... là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Do bị cáo đã từng bị xử phạt tù, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm” theo điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình.

Xét bị cáo vừa có nhân thân xấu, vừa đang mang án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý chứng tỏ sự coi thường và bất chấp pháp luật... Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà tu tỉnh về sau đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại, người đại diện theo pháp luật và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đĩa DVD là dữ liệu do Công an xã Quang Lăng cung cấp, là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu lại hồ sơ vụ án.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam, biển số 29Y7-628.44, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thùy Tr, sinh năm: 1997, ở thôn Bái Xuyên, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội (Là em dâu Bùi Văn Th). Do chị Trang không biết Thái lấy xe dùng đi cướp giật tài sản nên trả lại chị Trang chiếc xe nêu trên là có căn cứ.

Chiếc điện thoại loại POCO 400 màu đen, và số tiền 500.000đ thu giữ trên người Bùi Văn Thái do không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo là hợp lẽ.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người đại diện của người bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn luật định.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

2. Áp dụng d, g Khoản 2 Điều 171; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên: Phạt bị cáo Bùi Văn Th 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác Thi hành án. (Có Quyết định tạm giam kèm theo).

3. Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại chị Phạm Thùy Tr 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu cam đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29Y7-628.44, có số máy JA39E2650821, số khung RLHJA3925NY153845.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn Th 01 (một) điện thoại loại POCO 400 màu đen, lắp sim số 0984337315, số IMEL: 862598055897227 đã qua sử dụng và 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành do không liên quan đến tội phạm.

- Toàn bộ tiền và tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2024 và Lệnh thanh toán kèm theo Giấy nộp tiền ngày 08/11/2024.

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo và Người đại diện của người bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn luật định.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện, TP;
- Bị cáo, bị hại và người đại diện, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phùng Văn Phong